TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HNGĐ - ST
Ngày 17 - 02 - 2022
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiền.

Ông Quách Văn Vệ.

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST – HNGĐ ngày 25/01/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Như Y, sinh năm 1990; Cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1988; Cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 06 tháng 7 năm 2021 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án nguyên đơn chị Trần Như Y trình bày: Chị và anh Nguyễn Chí H kết hôn với nhau vào tháng 4 năm 2021, trên tinh thần tự nguyện tuy nhiên không

có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm, trong cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, không quan tâm thương yêu lẫn nhau. Mâu thuẫn mặt dù đã được hàn gắn tuy nhiên không mang lại kết quả. Đến tháng 6 năm 2021 thì vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Chí H. Về con chung: Không có con chung nên không yêu cầu giải quyết. Tại biên bản hoà giải này 04 tháng 01 năm 2022 chị Trần Như Y xin rút lại toàn nội nội dung yêu cầu phân chia tài sản chung của vợ chồng. Vợ chồng sẽ tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản hoà giải ngày 16 tháng 11 năm 2021 bị đơn anh Nguyễn Chí H trình bày: Về hôn nhân như chị Y trình bày là đúng, trong cuộc sống vợ chồng không có phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu là do gia đình bên vợ rước vợ tôi về và vợ không về nhà tôi nữa. Tôi thấy vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, tôi còn thường vợ nên không đồng ý ly hôn. Tại biên bản hoà giải ngày 04 tháng 01 năm 2022 anh Nguyễn Chí H xin rút lại toàn bộ các yêu cầu phân chia tài sản, vợ chồng sẽ tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022 chị Trần Như Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị xác định do điều kiện công việc nên xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, vẫn bảo lưu ý kiến đã trình bày. Anh Nguyễn Chí H đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản Tố tụng của Tòa án cho anh và đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Trần Như Y và bị đơn anh Nguyễn Chí H Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển thụ lý giải quyết là đúng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Trần Như Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Chí H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên anh H vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Trần Như Y, anh Nguyễn Chí H tại phiên tòa.

[3] Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Như Y và anh Nguyễn Chí H được xác

lập trên tinh thần tự nguyện, tuy nhiên không có đăng lý kết hôn theo quy định. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự quan tâm, thương yêu chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng mặt dù đã được hàn gắn tuy nhiên vẫn không mang lại kết quả, hiện nay anh chị đã sống ly thân. Xét thấy trong cuộc sống vợ chồng giữa chị Y và anh H thực tế phát phát sinh nhiều mâu thuẫn. Mặc khác trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến ngày xét xử chị Y và anh H vẫn không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hôn nhân của chị Y và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy nếu kéo dài tình trạng hôn nhân của anh chị thì cũng không thể đảm bảo mang lại hạnh phúc cho đôi bên. Do đó không công nhận chị Trần Như Y và anh Nguyễn Chí H là vợ chồng theo khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Tại biên bản hoà giải ngày 04 tháng 01 năm 2022 chị Trần Như Y và anh Nguyễn Chí H xác định rút lại toàn bộ nội dung yêu cầu phân chia tài sản chung, riêng của anh chị. Các đương sự sẽ tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết do đó đình chỉ yêu cầu phân chia tài sản chung của chị Trần Như Y đối với anh Nguyên Chí H.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Như Y không phải chịu. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Y phải nộp 300.000 đồng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 1.225.000 đồng theo biên lai số 0006629 ngày 11 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, còn lại 995.000 đồng chị Y được nhận lại.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Trần Như Y, anh Nguyễn Chí H tại phiên tòa. Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 51, Điều 56, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 218; Điều

147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

Không công nhận chị Trần Như Y và anh Nguyễn Chí H là vợ chồng.

Về con chung: Không có con chung nên không xem xét giải quyết.

Tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Đình chỉ yêu cầu phân chia tài sản của chị Trần Như Y đối với anh Nguyễn Chí H. Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Y phải nộp 300.000 đồng. Chị Y đã dự nộp 1.225.000 đồng theo biên lai thu số 0006629 ngày 11tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, còn lại 995.000 đồng chị Y được nhận lại.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Tỷ